

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng phòng hộ và cảnh quan trong Khu kinh tế Nhơn Hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 09/2006/NĐ-CP ngày 16/01/2006 của Chính phủ quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 80/2013/TTLT-BTC-BNN ngày 14/06/2013 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 197/2005/QĐ/BNN-KL ngày 27/01/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy rừng cấp tỉnh;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 653/TTr-BQL ngày 07/5/2014; đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 1023/SNN-KH ngày 08/4/2014 và đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1673/STC-HCSN ngày 09/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng phòng hộ và cảnh quan trong Khu kinh tế Nhơn Hội, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Phương án: Phương án Bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng phòng hộ và cảnh quan trong Khu kinh tế Nhơn Hội giai đoạn 2014-2018.

2. Chủ rừng: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

3. Đại diện chủ rừng và thực hiện: Ban Quản lý Dự án hạ tầng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế.

4. Quy mô diện tích: 288,8ha.

5. Địa điểm thực hiện phương án:

- Xã Nhơn Hội: thuộc khoảnh 1, 2, 3 và 4 tiểu khu 298;

- Xã Nhơn Lý: thuộc khoảnh 1 và 2 tiểu khu 303;

6. Thời gian thực hiện phương án: Từ năm 2014 đến năm 2018.

- Năm 2014: khoán bảo vệ rừng 277,8 ha;

- Năm 2015 - 2018: khoán bảo vệ rừng 288,8 ha.

7. Nội dung Phương án:

a) Mục tiêu của phương án:

Bảo vệ được hệ thống rừng phòng hộ, môi trường cảnh quan trong Khu kinh tế Nhơn Hội, góp phần điều hòa khí hậu, chống cát bay, giảm bụi, giảm tiếng ồn, giữ đất, giữ nước và bảo vệ khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, phục vụ tham quan, du lịch.

Đầu tư phương tiện, trang thiết bị, công cụ phòng cháy chữa cháy rừng cần thiết, đáp ứng được yêu cầu phòng cháy và chữa cháy rừng kịp thời, khẩn trương và có hiệu quả; xây dựng một số công trình phòng cháy chữa cháy rừng thiết yếu như chòi canh lửa, panô tuyên truyền, bảng quy ước bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, bảng cấp dự báo cháy rừng, biển báo cấm lửa ...

b) Nội dung bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng: Theo Phương án bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng phòng hộ, cảnh quan trong khu kinh tế Nhơn Hội giai đoạn 2014 – 2018 do Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp, nông thôn lập và đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định tại Văn bản số 1023/SNN-KH ngày 08/4/2014.

8. Tổng kinh phí đầu tư: 835.573.200 đồng

(Tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm đồng.)

Trong đó:

- Chi phí trực tiếp: 695.110.000 đồng;
- Chi phí quản lý: 20.062.000 đồng;
- Chi phí tư vấn: 44.440.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 75.961.200 đồng.

a) Chi tiết theo tiến độ đầu tư:

- Năm 2014: 337.941.120 đồng;
- Năm 2015: 194.461.520 đồng;
- Năm 2016: 99.003.520 đồng;
- Năm 2017: 102.083.520 đồng;
- Năm 2018: 102.083.520 đồng.

b) Nguồn vốn đầu tư:

- Năm 2014: Ban Quản lý Khu kinh tế sử dụng trong tổng số tiền 1.000 triệu đồng đã được bố trí dự toán năm 2014 tại Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 12/12/2013 của UBND tỉnh để thực hiện công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng phòng hộ và cảnh quan trong khu kinh tế Nhơn Hội.

- Kể từ năm 2015 trở đi, Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm lập dự toán kinh phí phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PVP CN, PVP TK;
- Lưu: VT, K6.

ph *Bu*



Lê Hữu Lộc